

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 22/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thà, bà Dương Thị Kim Hồng và ông Nguyễn Đức Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 17/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1975, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi ở: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị C; có vợ nhưng đã ly hôn và hai con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 32/2016/HS-ST ngày 02/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xử phạt V 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thế B - Luật sư của Văn phòng luật sư Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương; địa chỉ: số 1 phố X, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Hữu V1, sinh năm 1962 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1937 và cụ Hoàng Thị N, sinh năm 1942 (là bố mẹ đẻ của ông V1); nơi đăng ký thường trú: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi tạm trú: số X, đường số 4, khu dân cư H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Bùi Thị P, sinh năm 1964 (là vợ ông V1)

3. Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1986 (là con của ông V1)

Bà P và anh T đều có nơi cư trú: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (là con của ông V1); nơi cư trú: xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Cụ Đ, cụ N, bà P và chị H ủy quyền cho anh Nguyễn Hữu T làm người đại diện; có mặt anh T, bà P, chị H.

- Người làm chứng:

1. Cháu Bùi Duy B

2. Ông Bùi Duy T1

3. Ông Bùi Văn Q

4. Anh Hoàng Văn T2

5. Ông Bùi Đức H1

6. Cháu Nguyễn Khánh H2

7. Cháu Nguyễn Mạnh C1

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V và gia đình ông Nguyễn Hữu V1 là hàng xóm cùng thôn. Sân và cổng nhà V tiếp giáp với tường sau nhà ông V1. Giữa V và gia đình ông V1 hay xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau liên quan đến việc cổng nhà V thường có nước bắn từ nhà ông V1 chảy sang, cũng như thỉnh thoảng có rác. Ngày 03/01/2022, Nguyễn Văn V nhìn thấy cổng nhà mình có nước bắn, nhiều vỏ kẹo, bánh, hộp sữa, bim bim. V cho rằng, rác đó do nhà ông V1 vứt ra nên V đứng ở cổng chửi đồng, không chửi cụ thể ai. Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, khi V đang ăn cơm, uống rượu ở trong nhà cùng con trai là Nguyễn Mạnh C1, thì nghe thấy tiếng bà Bùi Thị P (vợ ông V1) nói “Mày là đồ qua cầu rút ván, lúc khó khăn thì vợ mày sang mượn tiền nhà tao” và nghe thấy tiếng ông V1 nói “Mày là đồ ăn cháo đá bát, khó khăn thì nhờ vả người ta, mày có giỏi thì ra ngoài này”. V cho rằng vợ chồng ông V1 chửi mình, V đi vào bếp lấy 01 dao bầu dài khoảng 25cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao bản rộng nhất khoảng 06cm cầm trong tay đi ra

cổng, đi đến đầu ngõ tiếp giáp cổng nhà ông V1 nhưng không gặp ai, V quay về cổng nhà mình. Lúc này, bà P đứng ở ban công tầng 2 chửi “Cứ cho cháu nhà tao vút rác thì mày bảo tao sang nhất, mừng 1 mày đã chửi cả họ nhà người ta, mày không coi bố mẹ mày ra con chó gì à”. Khi ông V1 đi từ nhà sang cổng nhà V, gặp V đang cầm dao, ông V1 nói “Mày cầm dao à, mày giỏi thì đâm đi”. V nói “Mày thích tao xiên mày chết”, V bước về phía ông V1, hai người ở tư thế đối diện, cách nhau khoảng 30-50cm, V tay phải cầm dao giơ lên đâm 01 nhát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào ngực trái ông V1 rồi rút dao ra. V và ông V1 tiếp tục giằng co nhau. Khi thấy V và ông V1 xô xát, cháu C1 từ trong sân nhà mình chạy đến can ngăn, đẩy 2 người ra. Ông V1 ôm ngực bỏ chạy về phía cổng nhà mình, vừa chạy vừa hô: “Ồi giờ ơi, thằng V đâm vào ngực tôi sắp chết rồi. P ơi, thằng V nó đâm tao rồi”. Quá trình ông V1 và V xô xát nhau tại cổng nhà V thì cháu Bùi Duy B đi ngang qua, dừng lại xem. Thấy ông V1 tay ôm ngực đang chảy nhiều máu, chạy ra đường gần cổng nhà ông V1, ông V1 nói “chờ bác đi” thì cháu B điều khiển xe máy chở ông V1 đến nhà ông Bùi Duy T1, ở cùng thôn (*là y sỹ đã nghỉ hưu*) sơ cứu, cầm máu. Nhận thấy sức khỏe ông V1 nguy kịch, mặt nhợt nhạt, khó thở; cháu B đã chở ông V1 đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Ninh Giang. Hậu quả: Ông Nguyễn Hữu V1 chết do mất máu cấp vào khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày.

Sau khi đâm ông V1, Nguyễn Văn V về nhà để dao ở hiên, rồi vào nhà rửa tay. Sau đó, V để dao bầu ở bụng xe mô tô, biển kiểm soát 16K4-0760 của V, rồi điều khiển xe đến khu vực giữa cầu Hiệp thuộc địa phận xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, vút xuống sông Luộc. V đi về nhà, đi đến khu vực ngã ba xã Hưng Long, huyện Ninh Giang thì gặp bà P, V nói “Ý mày sao, mày có tin tao xiên mày phát nữa không”. Bà P không nói gì, V điều khiển xe về nhà. Đến 20 giờ 50 phút cùng ngày, V đầu thú tại Công an xã Hưng Long.

Tại bệnh án của Trung tâm y tế huyện Ninh Giang số: 107.5.10/22/000082 ngày 03/01/2022 đối với Nguyễn Hữu V1 xác định: Giờ vào viện hồi 18h40 phút ngày 03/01/2022; Ra viện hồi 20 giờ ngày 03/01/2022. Bệnh chính: Đa vết thương hở chưa xác định/Vết thương thấu ngực.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 01/GĐPY ngày 05/01/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Vết rách vải giữa ngực áo đi từ chân cổ áo đi xuống dưới sang trái dài 6cm, bờ mép quần sờn; kết mạc hai mắt nhợt. Vết thương rách da vùng ngực trái đi sang phải thông khoang ngực phải, khoang bụng làm đứt sụn sườn từ số II đến số VI bên phải; rách phổi phải; đứt cơ hoành phải; rách mặt trên thùy gan phải, vết thương này có hướng từ trên xuống dưới từ trái qua phải, từ ngoài vào trong. Vết thương này do vật sắc nhọn gây nên là phù hợp. Chảy máu khoang ngực phải, khoang bụng; vết

xước da mu bàn tay trái; da vùng đầu và các vùng khác trên cơ thể không phát hiện dấu hiệu tổn thương nghi vấn. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp (*vết thương thông khoang ngực, bụng; đứt xương sườn, rách phổi, cơ hoành phải; rách mặt trên thùy gan phải, chảy máu khoang ngực, bụng*). Nếu được cấp cứu kịp thời thì ông Nguyễn Hữu V1 có thể vẫn tử vong.

Tại Kết luận giám định số: 254/C09-TT3 ngày 11/02/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trên mẫu quần, áo gửi giám định có bám dính dấu vết máu người, là máu của Nguyễn Hữu V1. Dấu vết màu nâu nghi máu ghi thu tại xe máy là máu người, là máu của Nguyễn Hữu V1.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận về hành vi như nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKS-P1 ngày 16/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn V về tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo V trình bày: Nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Nguyên nhân bị cáo phạm tội có sự mâu thuẫn giữa hai bên chưa được giải quyết, hai bên có lời qua tiếng lại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội để ra bản án thấu tình đạt lý.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Hữu T trình bày: Đề nghị xử mức án nghiêm khắc với bị cáo và buộc bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa tại Trung tâm y tế huyện Ninh Giang là 270.000 đồng; chi phí mai táng phí 77.500.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho cụ Nguyễn Hữu Đ và cụ Hoàng Thị N (*là bố mẹ của bị hại ông V1*) là 50.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần cho hàng thừa kế thứ nhất là 300.000.000 đồng; tiền tính mạng bị xâm hại 200.000.000 đồng; tổng cộng là 627.770.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội Giết người; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V tù chung thân. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ V án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y về tử thi, các Kết luận giám định khác và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 18 giờ, ngày 03/01/2022, tại khu vực đường thôn An Lý, xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn V có hành vi dùng dao bầu mũi nhọn, dài khoảng 25cm, rộng khoảng 6cm đâm một nhát trúng ngực trái của ông Nguyễn Hữu V1. Làm ông V1 bị vết thương thông khoang ngực, bụng; đứt xương sườn, rách phổi, cơ hoành phải; rách mặt trên thùy gan phải, chảy máu khoang ngực, bụng. Hậu quả, ông V1 tử vong do mất máu cấp.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống sinh hoạt hàng xóm, láng giềng, bị cáo đã dùng dao bầu đâm để tước đoạt tính mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Giết người thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; bị cáo có bố đẻ là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc,

cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi của bị cáo gây thiệt hại tính mạng cho ông V1 nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại theo quy định tại Điều 591 của Bộ luật Dân sự, gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa ông V1 là 270.000 đồng. Chi phí hợp lý cho việc mai táng, đại diện bị hại yêu cầu 77.500.000 đồng, bị cáo nhất trí. Về tiền cấp dưỡng cho cụ Nguyễn Hữu Đ và cụ Hoàng Thị N, bị hại yêu cầu là 50.000.000 đồng, bị cáo không nhất trí. Tòa án nhận thấy, cụ Đ và cụ N tuổi đã cao, cụ Đ có thu nhập hưởng chế độ hàng tháng là hơn hai triệu đồng/tháng, còn cụ N không có thu nhập nên các con của cụ N phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng cho cụ N. Hai cụ có nhiều người con nên ông V1 phải có nghĩa vụ một phần. Vì vậy, bị cáo không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cụ Đ, mà chỉ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cụ N. HĐXX buộc bị cáo hàng tháng có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cụ N = 1/2 mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 745.000 đồng (*mức lương cơ sở hiện nay là 1.490.000 đồng/tháng*). Về khoản tiền tổn thất tinh thần cho hàng thừa kế thứ nhất, đại diện bị hại yêu cầu là 300.000.000 đồng, bị cáo không chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 591 của Bộ luật Dân sự quy định mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá 100 lần mức lương cơ sở nên Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường tính bằng 100 lần mức lương cơ sở là $100 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 149.000.000 \text{ đồng}$. Ngoài ra, đại diện bị hại còn yêu cầu được bồi thường tiền tính mạng bị xâm hại là 200.000.000 đồng, đối với yêu cầu thiệt hại này pháp luật không quy định nên không có căn cứ chấp nhận.

[7] Về vật chứng, tài liệu đã thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ, quản lý: Dấu vết màu nâu nghi máu trên nền đường xóm; dấu vết màu nâu nghi máu trên nền đường thôn; vỏ bánh kẹo dưới rãnh thoát nước mép ngõ phía Nam; 01 chiếc dép tổ ong màu vàng trên nền đường xóm và 01 chiếc dép tổ ong màu vàng trên nền sân nhà V; mẫu máu và 02 chiếc áo của nạn nhân; 01 chiếc quần và 01 chiếc áo do V mặc khi phạm tội, là những tài liệu, đồ vật không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô, biển số 16K4-0760 là tài sản của V, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, đề nghị được miễn án phí nên HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 357, 584 và 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường V quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội Giết người.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 04/01/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn V có nghĩa V bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa bị hại 270.000 đồng; chi phí hợp lý cho việc mai táng 77.500.000 đồng; khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại 149.000.000 đồng. Tổng cộng là 226.770.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn V có nghĩa V cấp dưỡng hàng tháng cho cụ Ngọ 745.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2022 đến khi cụ N chết.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 02 dấu vết màu nâu nghi máu; vỏ bánh kẹo; 02 chiếc dép tổ ong màu vàng; mẫu máu và 02 chiếc áo; 01 chiếc quần và 01 chiếc áo.

- Trả lại cho bị cáo V 01 xe mô tô, biển số 16K4-0760.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn V.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT, CQTHAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: VP, Tòa Hình sự, hồ sơ V án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Sĩ Quang Dương Thị Kim Hồng

Nguyễn Văn Sơn